

Số: 30/KL-TTr.TNMT

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 4 năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước
đối với các trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn

SỞ TÀI NGUYÊN & MÔI TRƯỜNG ĐỒNG THÁP	
ĐẾN	Số: 2833
	Ngày: .. 09/4/21
Chuyển:	Thực hiện
Số và ký hiệu	Chánh Thanh tra

Thực hiện Quyết định thanh tra số 04/QĐ-TTr.TNMT ngày 01/3/2021 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về lĩnh vực tài nguyên nước đối với các trạm cấp nước sinh hoạt đang hoạt động trên địa bàn các huyện Tam Nông, Cao Lãnh, Lấp Vò, Lai Vung và Châu Thành - tỉnh Đồng Tháp, từ ngày 10/3/2021 đến ngày 16/3/2021, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các đơn vị nêu trên.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 07/4/2021 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra;

Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Đoàn Thanh tra đã tiến hành hoạt động thanh tra đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và theo Văn bản số 08/CV-ĐKTLN ngày 21/01/2021 của Đoàn kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 1041/QĐ-SYT ngày 18/9/2020 của Sở Y tế Đồng Tháp về xử lý vi phạm hành chính đối với các trạm cấp nước sinh hoạt không xác lập thủ tục hành chính về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, cụ thể:

- Trạm cấp nước của bà Huỳnh Kim Lệ (xã Phú Cường – huyện Tam Nông) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51E8001531 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tam Nông cấp lần đầu ngày 19/7/2005 (thay đổi lần thứ 2 ngày 26/9/2019) do bà Huỳnh Kim Lệ đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của bà Ngô Thị Thanh Xuân (xã Phú Ninh – huyện Tam Nông) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51E8000082 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tam Nông cấp lần đầu ngày 14/4/2016 do bà Ngô Thị Thanh Xuân đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của bà Nguyễn Thanh Hoa (xã Phú Đức – huyện Tam Nông) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51E8000106 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tam Nông cấp lần đầu ngày 25/5/2012 do bà Nguyễn Thanh Hoa đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của ông Huỳnh Văn Nhanh (xã Phú Thành A – huyện Tam Nông) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số

51E8000220 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tam Nông cấp lần đầu ngày 07/9/2017 do ông Huỳnh Văn Nhanh đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của ông Võ Văn Chura (xã Phú Thành A – huyện Tam Nông) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51E8000279 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tam Nông cấp lần đầu ngày 25/11/2014 (thay đổi lần thứ 2 ngày 05/11/2020) do ông Võ Văn Chura đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của bà Lương Cẩm Tú (xã Tân Khánh Trung) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51.I.8007070 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Lập Vò cấp lần đầu ngày 20/3/2017 do bà Lương Cẩm Tú đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của bà Đặng Quỳnh Anh (xã Phong Hòa – huyện Lai Vung) hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 51-J8-000.4559 do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Lai Vung cấp lần đầu ngày 25/4/2017 (thay đổi lần thứ 1 ngày 09/10/2018) do bà Đặng Quỳnh Anh đại diện cơ sở.

- Trạm cấp nước của ông Huỳnh Văn Hoàng (xã Ba Sao – huyện Cao Lãnh) hoạt động không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Trạm cấp nước của ông Nguyễn Văn Lù (xã Tân Nhuận Đông – huyện Châu Thành) hoạt động không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

II. Kết quả thanh tra, xác minh

1. Về thủ tục hành chính

Các cơ sở nêu trên hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép theo quy định.

2. Kiểm tra hoạt động thực tế về khai thác, sử dụng tài nguyên nước

Qua kết quả kiểm tra việc thực hiện xác lập thủ tục hành chính về tài nguyên nước, hầu hết các đối tượng vi phạm đều khai báo lý do không thực hiện thủ tục hành chính (gia hạn, cấp mới giấy phép) vì cơ quan có thẩm quyền chưa xem xét tiếp nhận hồ sơ. Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính trình người có thẩm quyền xử phạt đối với 09 trường hợp cụ thể như sau: Biên bản số 02/BB-VPHC ngày 18/3/2021 đối với bà Huỳnh Kim Lệ, số 03/BB-VPHC ngày 18/3/2021 đối với bà Ngô Thị Thanh Xuân, số 04/BB-VPHC ngày 18/3/2021 đối với ông Huỳnh Văn Nhanh, số 05/BB-VPHC ngày 22/3/2021 đối với bà Lương Cẩm Tú, số 06/BB-VPHC ngày 23/3/2021 đối với bà Nguyễn Thanh Hoa, số 07/BB-VPHC ngày 23/3/2021 đối với ông Võ Văn Chura, số 08/BB-VPHC ngày 23/3/2021 đối với bà Đặng Quỳnh Anh, số 09/BB-VPHC ngày 25/3/2021 đối với ông Nguyễn Văn Lù và số 10/BB-VPHC ngày 25/3/2021 đối với ông Huỳnh Văn Hoàng về hành vi vi phạm: Khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép theo quy định tại khoản 3 và điểm a khoản 16 Điều 9 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ

quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Đối với các trạm cấp nước của bà Huỳnh Kim Lệ, bà Ngô Thị Thanh Xuân, bà Nguyễn Thanh Hoa, ông Huỳnh Văn Nhanh, ông Võ Văn Chura, ông Huỳnh Văn Hoàng, bà Lương Cẩm Tú, bà Đặng Quỳnh Anh và ông Nguyễn Văn Lù không xác lập thủ tục hành chính về tài nguyên nước là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và phải được xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Nghị định số 36/2020/NĐ-CP) và phải tiếp tục xác lập hồ sơ để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét cấp giấy phép khai thác theo định tại khoản 2 Điều 52 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

2. Qua quá trình thanh tra, hầu hết các đối tượng được thanh tra trình bày không thực hiện thủ tục hành chính (gia hạn, cấp mới khai thác tài nguyên nước) là do cơ quan có thẩm quyền cấp phép chưa xem xét và không tiếp nhận hồ sơ giải quyết. Do đó, Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản tiếp tục có biện pháp rà soát, kiểm tra, hướng dẫn cụ thể đến từng đơn vị (kể cả những trường hợp có cùng nội dung với những cơ sở nêu trên) và tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh xem xét để cấp giấy phép khai thác đối với các trạm cấp nước đã xác lập thủ tục. Ngoài ra, đối với các trạm cấp nước có dấu hiệu ô nhiễm phải yêu cầu và quy định thời hạn cụ thể để buộc trám lấp giếng theo quy định.

3. Theo nội dung Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 28/11/2017 về lộ trình hạn chế cấp giấy phép khai thác nước dưới đất trong các khu, cụm công nghiệp, khu vực ven sông Tiên, sông Hậu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 đến 2030 và Văn bản số 650/UBND-KT ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về việc gia hạn khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh. Nội dung và đối tượng tại các văn bản trên của UBND tỉnh không áp dụng đối với các trường hợp là trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn mà chỉ áp dụng cho các tổ chức - cá nhân đang hoạt động sản xuất - kinh doanh có hoạt động khai thác tài nguyên nước dưới đất tại các khu vực nêu trên. Tuy nhiên, Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản đã tham mưu Giám đốc Sở có các văn bản số 388/STNMT-TNNKS ngày 05/02/2021 và số 480/STNMT-TNNKS ngày 23/02/2021 về việc cấp giấy phép khai thác đối với các giếng dự phòng và giếng khai thác nước dưới đất sau năm 2020. Do đó, Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản cần phải tiếp tục tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh để ban hành quy định cụ thể về lộ trình khai thác nước dưới đất đối với trường hợp là trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn để công tác quản lý nhà nước đạt hiệu quả và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

4. Đối với các trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn trước đây đã xác lập hồ sơ và đã được Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác (Văn bản số 264/TTr-

STNMT ngày 30/5/2019 đối với trạm cấp nước của ông Ngô Văn Luận, xã Long Hưng B – huyện Lấp Vò; số 2800/TTr-STNMT ngày 12/9/2019 đối với trạm cấp nước thuộc HTX nông nghiệp số 02, xã Định An – huyện Lấp Vò; và các số 738, 739, 740, 741, 742/TTr-STNMT ngày 13/12/2019 đối với các trạm cấp nước của ông Huỳnh Ngọc Sơn, xã Tân Mỹ - huyện Lấp Vò, xã Hòa Thành và xã Long Thắng – huyện Lai Vung) nhưng đến thời điểm hiện nay vẫn chưa hoàn thành thủ tục gia hạn, cấp phép. Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản tiếp tục tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh biện pháp xử lý thủ tục theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước hiện hành.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Căn cứ khoản 3 và điểm a khoản 16 Điều 9 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP; Chánh Thanh tra Sở đã ban hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính (Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 23/3/2021 đối với ông Võ Văn Chưa; Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 24/3/2021 đối với bà Huỳnh Kim Lệ; Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với bà Lương Cẩm Tú; Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với bà Nguyễn Thanh Hoa; Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với bà Đặng Quỳnh Anh; Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với bà Ngô Thị Thanh Xuân; Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với ông Huỳnh Văn Nhanh; Quyết định số 08/QĐ-XPVPHC ngày 25/3/2021 đối với ông Nguyễn Văn Lù và Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2021 đối với ông Huỳnh Văn Hoàng) về hành vi khai thác, sử dụng tài nguyên nước không có giấy phép với tổng số tiền phạt là 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng) và biện pháp khắc phục hậu quả là buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được với tổng số tiền là 12.581.500 đồng (mười hai triệu năm trăm tám mươi một ngàn năm trăm đồng).

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Đối với các trạm cấp nước đã nêu ở phần I:

Ngoài việc nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền; bà Huỳnh Kim Lệ, bà Ngô Thị Thanh Xuân, bà Nguyễn Thanh Hoa, ông Huỳnh Văn Nhanh, ông Võ Văn Chưa, ông Huỳnh Văn Hoàng, bà Lương Cẩm Tú, bà Đặng Quỳnh Anh và ông Nguyễn Văn Lù phải xác lập thủ tục hành chính về tài nguyên nước theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

2. Đối với Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản

2.1. Tiếp tục có biện pháp tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, yêu cầu cụ thể đối với các cơ sở đã được thanh tra phải xác lập thủ tục xin cấp giấy phép khai thác theo quy định tại khoản 2 Điều 52 và điểm e khoản 1 Điều 71 Luật Tài nguyên nước năm 2012.

2.2. Về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước như đã nêu ở phần III-2 và 3; Tiếp tục tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh đề ban

hành quy định cụ thể về khai thác nước dưới đất đối với trường hợp là trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn và cấp giấy phép khai thác đối với các trường hợp đã xác lập hồ sơ trước đây. Ngoài ra, đối với các trạm cấp nước có dấu hiệu ô nhiễm phải yêu cầu và quy định thời hạn cụ thể để buộc trám lấp giếng theo quy định.

2.3. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

3. Kiến nghị Giám đốc Sở

Căn cứ khoản 2 Điều 52 và điểm e khoản 1 Điều 71 Luật Tài nguyên nước năm 2012; kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Phòng Tài nguyên nước và Khoáng sản tiếp tục thực hiện chức năng quản lý, tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cơ sở đã được thanh tra thực hiện xác lập thủ tục giấy phép khai thác tài nguyên nước và tham mưu Giám đốc Sở có văn bản trình UBND tỉnh để ban hành quy định cụ thể về lộ trình khai thác nước dưới đất đối với trường hợp là trạm cấp nước sinh hoạt nông thôn và đối với các trạm cấp nước có dấu hiệu ô nhiễm phải yêu cầu, ấn định thời hạn cụ thể để buộc trám lấp giếng. Đồng thời, xem xét cấp giấy phép khai thác đối với các trường hợp đã xác lập hồ sơ trước đây theo quy định./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở;
- Ông Huỳnh Văn Nguyên (PGĐ Sở);
- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- Sở Y tế;
- Phòng TNMT các huyện: Tam Nông, Cao Lãnh, Lấp Vò, Lai Vung và Châu Thành;
- Các cơ sở được thanh tra;
- Văn phòng Sở, Công TT Sở TN&MT;
- Lưu: TH, Đoàn TTra (22b).



CHÍNH THAM TRA

Nguyễn Ngọc Tuấn